3TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **25/**2023/HSST
Ngày 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Hậu – Công chức Tư pháp, Hộ tịch, UBND xã Châu Lý, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

Bà Nguyễn Thị Hường – Giáo viên Trường Tiểu học Thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST – HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Ch**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/12/1985 tại huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng L và bà Đinh Thị Ch; Chồng: Ân Đức Ch, con: 01 người (sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không (Có mặt).

+ Bị hại: Cháu Ân Thị Bảo V, sinh ngày 25/02/2011

Nơi cư trú: Khối Hợp Ch, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Đại diện hợp pháp của cháu Bảo V:

1. Chị Nguyễn Thị B – mẹ đẻ cháu Bảo V, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố H (Vắng mặt, ủy quyền cho chị Ân Thị Lan H tham gia tố tụng)

Người được chị Biên ủy quyền tham gia tố tụng: Chị Ân Thị Lan H, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Xóm H, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

2. Ông Ân Đức Ch – bố đẻ cháu Bảo V, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Bảo V: Ông Nguyễn Thái Quỳnh, Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

+ Đại diện lãnh đạo trường Trung học cơ sở thị trấn Quỳ Hợp: Ông Ngô Đức S, chức vụ: Hiệu trưởng

Người được ông S ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngh, chức vụ: Giáo viên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/10/2022, tại nhà ở của mình tại khối H, thị trấn Q, huyện Q, bị cáo Nguyễn Thị Ch phát hiện mình bị mất số tiền 50.000 đồng nên Ch nghi ngờ cháu Ân Thị Bảo V (là con riêng của chồng) lấy trộm. Ch hỏi cháu V về số tiền trên nhưng cháu V không nhận mình lấy số tiền đó. Do bức xúc nên Ch dùng chân đá 02 phát vào bụng cháu V làm cháu V ngã chấn lưng vào thành chiếc ghế tựa gây bầm tím ở phía sau lưng. Sau đó Ch lấy trong tủ bếp 01 con dao bằng kim loại chỉ thẳng mặt vào mặt cháu V và dùng dao chém nhiều nhát phía trước mặt cháu V nhằm mục đích dọa cháu V. Tuy nhiên trong khi chém có 01 nhát chém trúng vào phía sau đuôi mắt trái của cháu V gây rách da chảy máu. Hậu quả, cháu V bị thương phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Quỳ Hợp.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với cháu Ân Thị Bảo V lập lập ngày 01/11/2022 thể hiện:

- 01 vết thương rách da, bờ mép sắc gọn ở vùng thái dương bên trái kích thước (2x0,1)cm. Tâm vết thương cách sau đuôi lông mày trái 1cm, cách sau đuôi mắt trái 1cm, vết thương đã qua xử lý khâu hai mũi.

- 01 vết thương bầm tím kích thước (1,5x1)cm nằm trên đường sống lưng, tâm vết thương cách trên dưới đường thắt lưng 7cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 543/TTPY ngày 04/11/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 vết thương phần mềm đuôi cung lông mày bên trái và một vết thâm giữa cột sống thắt lưng, không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Ân Thị Bảo V do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 544/TTPY ngày 04/11/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Nghệ An kết luận: 01 vết thương ngoài đuôi mắt bên trái cháu Ân Thị Bảo V là do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ bên trái sang bên phải; 01 vết thâm giữa cột sống thắt lưng là do vật tày tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳ Hợp đã thu giữ: 01 con dao (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện nay vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị thương tích, cháu V được gia đình đưa đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Quỳ Hợp 01 ngày. Cháu V và đại diện hợp pháp của cháu V yêu cầu bị cáo Chính phải bồi thường tổng cộng số tiền 15.000.000,đ.

Bản cáo trạng số 26/CT –VKSQH ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ch về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, c khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 134, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Thị Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thiệt hại sức khỏe cho cháu V, bao gồm các khoản tiền chi phí cho việc điều trị, tiền xe đi lại, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tổng

cộng từ 11.180.000,đ đến 13.180.000,đ; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 134, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Thị Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức bồi thường hợp lý cho bị hại.

Đại diện hợp pháp của cháu V đề nghị Hội đồng xét xử lên mức hình phạt tương xướng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị bị cáo bồi thường dân sự, bao gồm các khoản tiền chi phí cho việc điều trị, tiền xe đi lại, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Ch nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp và lời luận tội của Kiểm sát viên. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/10/2022, tại nhà ở của mình tại khối H, thị trấn Q, huyện Quỳ Hợp, do nghi ngờ cháu Ân Thị Bảo V lấy trộm tiền của mình nên

bị cáo Nguyễn Thị Ch dùng chân đá 02 phát vào bụng cháu V và dùng dao chém 01 nhát vào phía sau đuôi mắt trái của cháu V. Hậu quả gây thương tích cho cháu V với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

Hành vi trên của Nguyễn Thị Ch đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sức khỏe con người là bất khả xâm phạm. Chỉ vì nghi ngờ cháu V lấy tiền của mình mà bị cáo đã dùng chân đá cháu V, dùng dao chém vào sau đuôi mắt cháu V. Cháu V là con riêng của chồng bị cáo, lẽ ra bị cáo phải quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho cháu V nhưng bị cáo lại hành động thiếu suy nghĩ. Tại thời điểm bị gây thương tích, cháu V mới 11 tuổi 8 tháng 4 ngày. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho cháu V với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 03%, do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt ngiêm khắc theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đang mang thai. Đó là các tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, lại đang mang thai, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cháu V điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Quỳ Hợp 01 ngày. Cháu V và đại diện hợp pháp của cháu Vy yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, bao gồm các chi phí cho việc điều trị, tiền xe đi lại, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền phục hồi sức khỏe, tiền công người chăm sóc và tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bên không thống nhất được mức bồi thường, như vậy cần tính toán lại các khoản chi phí hợp lý, phù hợp với quy định pháp luật để buộc bị cáo phải bồi thường cho cháu V. Cụ thể như sau:

- Chi phí khám, điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Quỳ Hợp, tiền thuốc, viện phí: Xét thấy đại diện hợp pháp cháu V cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng

từ hợp lệ nên cần chấp nhận toàn bộ chi phí điều trị cho cháu V tổng cộng là 218.100,đ

- Tiền xe đi lại: Cháu V và đại diện hợp pháp của cháu V yêu cầu bồi thường chi phí đi - về trong ngày đi giám định tổng cộng là 600.000,đ. Xét thấy đây là chi phí thực tế, cần thiết và phù hợp nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của cháu V và đại diện hợp pháp của cháu V về tiền xe đi về, tổng cộng là 600.000,đ.

- Đối với tiền công người chăm sóc, thấy rằng: Cháu V và đại diện hợp pháp yêu cầu tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện và ngày đi giám định. Thấy rằng đây là yêu cầu hợp lý, phù hợp nên cần chấp nhận tiền công cho người chăm sóc trong thời gian điều trị và thời gian đi giám định là 02 ngày: 250.000,đ x 02 ngày = 500.000,đ.

- Đối với chi phí bồi dưỡng sức khỏe và chi phí phục hồi sức khỏe: Cháu V và người đại diện hợp pháp yêu cầu chi phí bồi dưỡng sức khỏe và phục hồi sức khỏe theo quy định pháp luật nên cần xem xét để buộc bị cáo phải bồi thường chi phí bồi dưỡng sức khỏe theo số ngày cháu V điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Quỳ Hợp (khu vực IV): 01 ngày x 125.000,đ = 125.000,đ và 01 ngày giám định tại Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Nghệ An (khu vực II): 01 ngày x 160.000,đ = 160.000,đ, tổng cộng là 285.000,đ. Chấp nhận chi phí phục hồi sức khỏe cho cháu V trong thời gian 07 ngày x 200.000,đ = 1.400.000,đ.

- Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, thấy rằng thương tích vùng mặt của cháu V không để lại dị tật, dị hình, tuy nhiên ảnh hưởng lớn tới tâm lý và sự phát triển toàn diện của cháu V, do đó chấp nhận yêu cầu của cháu V và đại diện hợp pháp của cháu V về tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tương ứng bằng bằng 07 tháng lương cơ sở là 1.490.000,đ x 7 tháng = 10.430.000,đ.

Như vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của cháu V và đại diện hợp pháp của cháu V về tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, bao gồm các chi phí cho việc điều trị, tiền xe đi lại, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền phục hồi sức khỏe, tiền công người chăm sóc và tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 13.433.100,đ

[5] Vật chứng vụ án: 01 con dao là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 134; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Nguyễn Thị Ch **12** (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ch cho Ủy ban nhân dân thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ch phải bồi thiệt hại sức khỏe cho cháu Ân Thị Bảo V (có bà Ân Thị Lan H và ông Ân Đức Ch là người đại diện hợp pháp) các chi phí cho việc điều trị, tiền xe, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền phục hồi sức khỏe, tiền công người chăm sóc và tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 13.433.100,đ (Mười ba triệu bốn trăm ba ba nghìn một trăm đồng).

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. **Án phí sơ thẩm**: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 671.655,đ (sáu trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm năm lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Vắng mặt đại diện Nhà trường.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
-VKSND huyện Quỳ Hợp
- Công an huyện Quỳ Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo; Bị hại + Đại diện hp
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hp
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hường Vi Văn Hậu Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân | Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Thu Hà